

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:138/2017/HSST

Ngày 18 - 9- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đức Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Lan Anh
2. Ông Hoàng Thế Hiên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:* Ông Lộc Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn,
tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 139/2017/HSST ngày 28 tháng
8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Quang T, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1994 tại thành phố L, tỉnh Lạng
Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 28B, đường T, khối 4 phường H,
thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 08/12; con
ông Trần Quang T và bà Đào Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự; tiền án: Không
có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Nguyễn Duy H (P); sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 183 đường T, phường T, thành phố L,
tỉnh Lạng Sơn.

Trú tại: Đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Hoàng Quý L; sinh năm 1988.

Trú tại: 38 khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Quang T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh
Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 29/5/2017, tổ công tác của Công an thành
phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Nhị Thanh, phường Tam

Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Trần Quang T và Nguyễn Duy H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khám xét, thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Duy H 01 túi ni lon, bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu đen, IMEI 35495205662337/8; thu giữ của Trần Quang T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VINAPHONE màu đen, trắng số IMEI 355031024364123.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Trần Quang T khai nhận: Vào 09 giờ 30 phút ngày 29/5/2017, Trong lúc T đang ngồi chơi điện tử tại quán Internet Thiên Thiên số 72, đường Nhị Thanh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, thì Nguyễn Duy H tức "P". nhắn tin qua Facebook hỏi T đang ở đâu. Trần Quang T mượn điện thoại của Hoàng Quý L gọi lại cho H. Trong lúc nói chuyện thì T bật loa ngoài nên khi H hỏi T có mua được ma túy không thì có một thanh niên tên thường gọi là "B" ngồi chơi điện tử cạnh đó nghe được nói "có ma túy" và bảo T hẹn Nguyễn Duy H đến quán Internet Thiên Thiên để mua bán ma túy. Khoảng 10 giờ Nguyễn Duy H đến quán Internet Thiên Thiên gọi điện cho Trần Quang T để lấy ma túy. T nhận ma túy từ "B" đem ra cửa quán bán cho H, khi T và H vừa trao đổi mua bán trái phép ma túy xong thì bị lực lượng Công an cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 208/KL-PC54 ngày 01/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,176 gam.

Tại bản Cáo trạng số 143/KSĐT ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố Trần Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, tại bản luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong đựng mẫu vật sau giám định. Tịch thu, hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu đen, IMEI 35495205662337/8 của Nguyễn Duy H; truy thu của bị cáo 10.000 đồng (mười ngàn) do thu nhập bất chính mà có; trả lại chỉ Hoàng Quý L 01 điện thoại di động nhãn hiệu VINAPHONE màu đen, trắng số IMEI 35503102436412301 và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quang T đã khai nhận đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T thừa nhận: Do nghiện ma túy dạng đá từ năm 2016 và không có việc làm ổn định lại thích chơi điện tử. Khoảng 07 giờ ngày 29/5/2017 bị cáo từ nhà ra quán Thiên Thiên số 72, đường N, phường T, thành phố L để chơi điện tử. Khi chơi được khoảng 30 phút thì hết tiền, T được một người ngồi bên cạnh tên "B" nạp cho mười ngàn đồng để chơi tiếp thì nhận được tin nhắn của Nguyễn Duy H tức "P" nhắn qua Facebook hỏi T đang ở đâu. Bị cáo Trần Quang T lấy điện thoại của chị Hoàng Quý L ngồi chơi điện tử cạnh T gọi lại cho H. Do bị cáo bật loa ngoài nên khi H hỏi bị cáo "có mua được ma túy không" thì anh "B" ngồi cạnh bị cáo nói "có ma túy" và bảo T hẹn người mua đến quán để giao ma túy. Khoảng 10 giờ Nguyễn Duy H đến quán Thiên Thiên điện thoại cho bị cáo qua số máy của chị L để mua ma túy. Bị cáo T nhận một gói ma túy từ người thanh niên tên "B" đem ra cửa quán bán cho Hải và nhận lại 300.000 đồng, khi bị cáo cầm tiền quay trở vào quán trả tiền cho "B" xong thì bị lực lượng Công an thành phố bắt giữ.

Theo kết luận của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,176 gam. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với bản tự khai, các biên bản lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố Trần Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và việc sử dụng ma túy ảnh hưởng tới sức khỏe, thiệt hại về kinh tế của cá nhân và gia đình, là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Về nhân thân: Ngày 10/11/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn, quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, nay không bị coi là tiền sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, được xem xét khi quyết định hình phạt.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân người phạm tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận bởi lẽ bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, việc cách ly bị cáo Trần Quang T ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo,

từ bỏ ma túy và sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội là cần thiết, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 05/6/2017 của Công an thành phố Lạng Sơn thể hiện bị cáo T sống phụ thuộc vào gia đình và không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với người nam giới tên "Bột" đã đưa ma túy cho bị cáo Tùng để bán cho Nguyễn Duy Hải, do bị cáo không biết họ và địa chỉ. Cơ quan điều tra không làm rõ được để khởi tố. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Duy H tức "P" có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa đủ trọng lượng) Cơ quan điều tra đã lập biên bản xử lý vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

Về xử lý vật chứng: Gồm 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định, đây là chất gây nghiện do Nhà nước nghiêm cấm lưu hành. Do đó tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu VINAPHONE màu đen, trắng của chị Hoàng Quý L bị tạm giữ khi bắt quả tang. Bị cáo Trần Quang T khai nhận sau khi nhận được tin nhắn qua máy tính của Nguyễn Duy H (P). Bị cáo nhìn thấy chiếc điện thoại của chị L để trên bàn, nên bị cáo mượn để giao dịch bán ma túy với Nguyễn Duy H chị L không biết. Tại phiên tòa chị L vắng mặt, tuy nhiên tại lời khai của chị L có trong hồ sơ thể hiện khi bị cáo T sử dụng điện thoại để giao dịch mua bán ma túy chị L mãi chơi điện tử nên không để ý. Vì vậy trả lại chiếc điện thoại cho chị L là phù hợp. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu đen, IMEI 35495205662337/8 của Nguyễn Duy H. Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Duy H có đơn xin vắng mặt. Tuy nhiên căn cứ lời khai của H có trong hồ sơ thể hiện Nguyễn Duy H đã dùng chiếc điện thoại này để giao dịch với bị cáo T mua bán trái phép ma túy. Do đó tịch thu, hóa giá sung Ngân sách Nhà nước là có căn cứ; truy thu của bị cáo 10.000 đồng (mười ngàn đồng) do thu nhập bất chính mà có sung ngân sách Nhà nước,

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999;

- Xử phạt bị cáo Trần Quang T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 5 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định; truy thu của bị cáo 10.000 đồng (mười ngàn đồng) do thu nhập bất chính mà có sung ngân sách Nhà nước.

Trả lại chị Hoàng Quý L 01 điện thoại di động nhãn hiệu VINAPHONE màu đen, trắng số IMEI 35503102436412301; tịch thu, hóa giá sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu đen, Imail 35495205662337/8 của Nguyễn Duy H. (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/7/2017)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa